

Bản án số: 342/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 05-9-2024

“v/v tranh chấp về
xác định cha cho con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hạnh và bà Ngô Thị Thơm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương:** Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 485/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc “tranh chấp xác định cha cho con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 318/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 241/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024 giữa:

1. **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị N, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt, có quan điểm xin vắng mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Nguyễn Thành H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt, có quan điểm xin vắng mặt.

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Huang Zhong Z, sinh ngày 10/4/1989; Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan); địa chỉ: Số D, đường T, khu Q, thành phố Đ, Đài Loan. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Vũ Thị N trình bày:

Năm 2017, chị và anh H1 Zhong Zhi đăng ký kết hôn tại UBND huyện T, tỉnh Hải Dương. Tháng 7/2017, chị sang Đài Loan chung sống cùng anh Huang Zhong Z. Quá trình chung sống, do vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên năm

2018, chị đã về Việt Nam. Ngày 30/9/2020, Tòa án nhân dân thành phố Đào Viên, Đài Loan đã giải quyết cho chị và anh Huang Zhong Z ly hôn. Trong thời gian sống ly thân với anh Huang Zhong Z, khoảng năm 2019 sau khi về Việt Nam, chị đã quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Thành H. Ngày 21/02/2020, chị sinh một bé gái dự định đặt tên là Nguyễn Thị Bích S tại Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Nam Định và được bệnh viện cấp Giấy chứng sinh vào ngày 21/02/2020. Tháng 10/2023, chị và anh H đã đưa cháu Nguyễn Thị Bích S đi làm xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần C. Ngày 18/10/2023, Công ty đã trả kết quả xét nghiệm ADN, nội dung thể hiện: Anh Nguyễn Thành H có quan hệ huyết thống Cha - con với Nguyễn Thị Bích S với xác suất là 99,9999%. Hiện nay, chị chưa làm được thủ tục khai sinh cho cháu S. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu bé, chị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xác định anh Nguyễn Thành H là cha của cháu Nguyễn Thị Bích S.

Theo Biên bản lấy lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thành H trình bày: Năm 2019, anh và chị Vũ Thị N đã quen biết và có quan hệ tình cảm nam nữ. Ngày 21/02/2020, chị N đã sinh một bé gái tại Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Nam Định, đặt tên dự kiến là Nguyễn Thị Bích S. Khoảng tháng 10/2023, anh và chị N đã đưa cháu S đi làm xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần C. Ngày 18/10/2023, Công ty đã trả kết quả xét nghiệm ADN, nội dung thể hiện: Anh có quan hệ huyết thống Cha - con với Nguyễn Thị Bích S. Nay chị N có đơn khởi kiện, anh nhất trí đề nghị Tòa án xác định cháu S là con đẻ của anh.

Do cháu Nguyễn Thị Bích S sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị N và anh H1 Zhong Zhi nên Tòa án xác định anh Huang Zhong Z là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Chị N về Việt Nam từ năm 2018, hiện không còn liên lạc với anh Huang Zhong Z. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện ủy thác tư pháp tới cơ quan có thẩm quyền của Trung Quốc (Đài Loan) để lấy ý kiến, quan điểm của anh Huang Z1 Zhi theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án không nhận được kết quả ủy thác tư pháp.

Tại phiên tòa, chị N, anh H vắng mặt, đều có quan điểm xin vắng mặt. Anh Huang Z1 Zhi vắng mặt, không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự cơ bản chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/QH14

ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị N: Xác định cháu bé có tên dự kiến là Nguyễn Thị Bích S, sinh ngày 21/02/2020 là con đẻ của anh Nguyễn Thành H. Về án phí, lệ phí: Chị N phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1]. Chị Vũ Thị N, anh Nguyễn Thành H đều có địa chỉ tại xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Huang Zhong Z có quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan). Do vậy, căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, chị N cung cấp địa chỉ của anh H1 Zhong Zhi tại: Số D, đường T, khu Q, thành phố Đ, Đài Loan. Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã ủy thác cho Bộ Tư pháp để thực hiện việc tổng đạt theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 05/4/2024, Bộ Tư pháp có Công văn số 916/BTP-PLQT về kết quả ủy thác tư pháp, theo đó thể hiện Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan không thực hiện được ủy thác tư pháp cho anh Huang Zhong Z. Tòa án đã tiến hành niêm yết và thông báo các văn bản trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương và cổng thông tin điện tử của Văn phòng K tại Đ theo quy định tại khoản 3 Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên anh Huang Zhong Z vẫn vắng mặt không có lý do. Chị N, anh H có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228, điểm b khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Chị Vũ Thị N kết hôn với anh Huang Zhong Z vào năm 2017. Quá trình chung sống, hai anh chị đã xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2018. Trong thời gian sống ly thân, chị N có quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Thành H. Ngày 21/02/2020, chị N đã sinh một bé gái dự định đặt tên là Nguyễn Thị Bích S (*Theo Giấy chứng sinh số: 967, quyển số: 2020; ngày cấp:*

21/02/2020, nơi cấp: Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Nam Định). Chị N, anh H đều thừa nhận cháu bé dự định đặt tên Nguyễn Thị Bích S là con đẻ của anh H.

[2.2] Theo Kết quả xét nghiệm ADN số 231018.75 ngày 18/10/2023 của Công ty cổ phần C, kết luận: Nguyễn Thành H có quan hệ huyết thống Cha - con với Nguyễn Thị Bích S với xác suất là 99,9999%. Do vậy, căn cứ vào Điều 88, Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị N, xác định bé gái có tên dự kiến là Nguyễn Thị Bích S, sinh ngày 21/02/2020 là con đẻ của anh Nguyễn Thành H.

[3] Về án phí, lệ phí: Chị Vũ Thị N phải chịu án phí, lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, điểm b khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị N: Xác định cháu bé có tên dự kiến là Nguyễn Thị Bích S, sinh ngày 21/02/2020 (*Theo Giấy chứng sinh số: 967, quyển số: 2020; ngày cấp: 21/02/2020, nơi cấp: Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Nam Định*) là con đẻ của anh Nguyễn Thành H.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị N phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ với số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0000253 ngày 31 tháng 10 năm 2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị N đã nộp đủ án phí.

3. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Vũ Thị N phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được đối trừ với số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số 0000264 ngày 06 tháng 11 năm 2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị N đã nộp đủ lệ phí ủy thác tư pháp.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị N, anh Nguyễn Thành H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chất